

QUY ĐỊNH

**Về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm
đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân
cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;
- Căn cứ Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW, ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp;
- Căn cứ quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy, nhiệm kỳ 2015 - 2020;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiểm điểm tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm để các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và từng cá nhân tự soi, tự sửa lại mình, từ đó đề ra chủ trương, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong lãnh đạo, quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ; làm căn cứ để thực hiện các nội dung về công tác cán bộ; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

2. Trong kiểm điểm phải triệt để khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; phải nhận diện, xác định rõ những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” để sửa chữa, khắc phục; lấy kết quả kiểm điểm của tập thể làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân, lấy kết quả kiểm điểm của cá nhân để bổ sung, hoàn chỉnh kiểm điểm của tập thể. Thực hiện đánh giá liên tục, đa chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm cụ thể, có sự so sánh giữa các vị trí tương đương và công khai kết quả; gắn đánh giá, xếp loại chất lượng của cá nhân với tập thể và với kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các tổ chức, cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên phải thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm. cấp ủy cấp trên tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện bảo đảm khách quan, toàn diện, thực chất.

II. NỘI DUNG

A. KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

1. Đối tượng kiểm điểm

1.1. Tập thể

a) Cấp tỉnh

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đơn vị sự nghiệp thuộc Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, tập thể Thường trực HĐND tỉnh, tập thể lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Ban thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh;
- Tập thể lãnh đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh, các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc UBND tỉnh.

b) Cấp huyện

- Ban Thường vụ các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện; ban thường vụ đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện;
- Tập thể lãnh đạo, quản lý các phòng, ban, đơn vị trực thuộc huyện, thành phố;
- Các đối tượng khác do ban thường vụ cấp ủy cấp huyện quy định.

c) Cấp cơ sở

- Cấp ủy cơ sở; chi ủy chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở;
- Các đối tượng khác do cấp ủy cơ sở quy định.

Riêng năm 2019, các cấp ủy cấp huyện, tổ chức cơ sở đảng thực hiện việc kiểm điểm cuối năm cùng với việc kiểm điểm theo nhiệm kỳ để chuẩn bị cho công tác đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025 theo quy định.

1.2. Cá nhân

- Đảng viên trong toàn Đảng bộ (*trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng*). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì vẫn phải kiểm điểm.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

2. Nơi kiểm điểm

2.1. Đối với tập thể

Tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp nào thực hiện kiểm điểm ở cấp đó. Kết hợp kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị với kiểm điểm đảng đoàn, ban cán sự đảng; với đảng ủy của cơ quan, đơn vị (*nếu các thành viên lãnh đạo đều trong cấp ủy*).

- Ở cấp tỉnh:

+ Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiểm điểm tại Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

+ Ban cán sự đảng, đảng đoàn kiểm điểm tại Hội nghị ban cán sự đảng, đảng đoàn.

+ Đoàn đại biểu Quốc hội, tập thể Thường trực HĐND tỉnh, tập thể lãnh đạo UBND tỉnh; Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh có thể kết hợp kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị với kiểm điểm ban cán sự đảng, đảng đoàn.

+ Tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách, tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, các đơn vị sự nghiệp thuộc Tỉnh ủy; lãnh đạo, quản lý các sở, ban, ngành, đơn vị, doanh nghiệp Nhà nước có thể kết hợp kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị với cấp ủy cơ sở hoặc chi ủy chi bộ.

- Ở cấp huyện và tương đương:

+ Ban thường vụ cấp ủy kiểm điểm tại hội nghị ban thường vụ cấp ủy.

+ Tập thể lãnh đạo, quản lý các phòng, ban, đơn vị trực thuộc huyện, thành phố có thể kết hợp kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị với cấp ủy nơi sinh hoạt.

+ Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện; ban thường vụ đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện: Kiểm điểm tại hội nghị của Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện và hội nghị Ban chấp hành các đoàn thể chính trị - xã hội khi tiến hành tổng kết hàng năm.

- Cấp cơ sở: Đảng ủy cơ sở kiểm điểm tại hội nghị của đảng ủy; chi ủy cơ sở, chi ủy chi bộ thuộc đảng ủy cơ sở kiểm điểm tại hội nghị chi bộ.

- Các đối tượng khác do ban thường vụ cấp ủy cấp huyện quy định.

2.2. Đối với cá nhân

- Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt; những chi bộ có tổ đảng thì có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ.

- Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, ngoài kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt, còn thực hiện kiểm điểm như sau:

+ Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, ủy viên ban thường vụ cấp huyện và tương đương kiểm điểm trước tập thể ban thường vụ cấp ủy cùng cấp; trước tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, ủy viên ban chấp hành cấp huyện và tương đương kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo, quản lý tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi làm việc.

+ Các đồng chí ủy viên ban cán sự đảng, đảng đoàn, lãnh đạo các tổ chức, cơ quan, đơn vị ở tỉnh kiểm điểm trước ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo các tổ chức, cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên.

+ Các đồng chí cấp ủy viên cơ sở kiểm điểm trước tập thể ban chấp hành và tập thể lãnh đạo, quản lý nơi mình là thành viên.

Đảng viên giữ nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiểm điểm ở những nơi nêu trên, nếu cần ban thường vụ cấp ủy cấp quản lý trực tiếp có thể quyết định kiểm điểm thêm theo thẩm quyền.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nơi thực hiện chế độ thủ trưởng thì kiểm điểm trước hội nghị cán bộ chủ chốt hoặc toàn thể cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, đơn vị nơi làm việc (*đối với những cơ quan, đơn vị có dưới 20 người*), hoặc lồng ghép kiểm điểm trước cấp ủy (*nếu là cấp ủy viên*) hoặc chi bộ nơi mình sinh hoạt (*nếu là đảng viên*).

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý không tham gia cấp ủy viên các cấp; cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa là đảng viên kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo, quản lý mà mình là thành viên hoặc trước hội nghị cán bộ chủ chốt, hoặc toàn thể cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, đơn vị nơi làm việc (*đối với những cơ quan, đơn vị có dưới 20 người*).

3. Nội dung kiểm điểm

3.1. Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý

- Việc quán triệt, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của cấp trên.

- Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm của địa phương, cơ quan, đơn vị; các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm (*được lượng hóa bằng sản phẩm hoặc chỉ tiêu cụ thể - nếu có*).

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc.

- Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua, khen thưởng.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.

- Những vấn đề được cấp trên gợi ý kiểm điểm (*nếu có*).

Khi kiểm điểm, phải làm rõ trách nhiệm của tập thể và mỗi thành viên, nhất là người đứng đầu trong từng hạn chế, khuyết điểm của tập thể và đề ra biện pháp, lộ trình khắc phục có tính khả thi.

3.2. Đối với đảng viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý

a) Kiểm điểm đảng viên

- Về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong, lề lối làm việc:

+ Tư tưởng chính trị: Trung thành với Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; tinh thần, thái độ học tập các chỉ thị, nghị quyết, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng; việc tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh với các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, tham gia định hướng dư luận...

+ Phẩm chất đạo đức, lối sống: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên

phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ; về “cần, kiệm, liêm, chính”.

+ Ý thức tổ chức kỷ luật: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng và đóng đảng phí theo quy định; trách nhiệm nêu gương của đảng viên; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú.

+ Tác phong, lề lối làm việc: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

+ Liên hệ các biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ.

- Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ:

+ Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, quyền hạn và trách nhiệm đối với các chức vụ công tác (*đảng, chính quyền, đoàn thể*) theo quy định.

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể.

+ Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

- Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (*nếu có*).

* *Đối với đảng viên là công chức, viên chức và những người khác hưởng lương từ ngân sách nhà nước*: Khi kiểm điểm cần đi sâu làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân.

b) Kiểm điểm cán bộ lãnh đạo, quản lý

Ngoài những nội dung nêu tại khoản a nêu trên, còn phải kiểm điểm sâu sắc các nội dung sau:

- Kết quả lãnh đạo, quản lý, điều hành, trách nhiệm của cá nhân trong tham gia cùng tập thể lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị, công tác tổ chức, cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị; quan hệ, phối hợp với cấp ủy và tập thể lãnh đạo, quản lý; thái độ công tâm, khách quan; việc quy tụ, đoàn kết nội bộ và sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng.

- Ý thức đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi. Việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động. Trách nhiệm nêu gương theo quy định của Trung ương và cấp ủy các cấp.

4. Các bước tiến hành

4.1. Chuẩn bị kiểm điểm

a) Chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể, cá nhân

- Tự viết tay hoặc đánh máy Bản kiểm điểm; không sao chép, photo mẫu kiểm điểm để điền theo kiểu đối phó; nêu đúng việc, đúng chức trách của mình. Bản kiểm điểm đánh giá sâu, thực chất, không đối phó, tràn lan...

- Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể theo Mẫu 01 và lấy ý kiến đóng góp của tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của cấp có thẩm quyền. Dự thảo báo cáo kiểm điểm gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 03 ngày làm việc.

Mỗi cá nhân làm một bản tự kiểm điểm theo Mẫu 02, gửi chi ủy, chi bộ (hoặc tổ đảng) trước 03 ngày tổ chức hội nghị kiểm điểm.

b) Gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy gợi ý kiểm điểm đối với cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

- Ban cán sự Đảng UBND tỉnh; ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương; các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý.

- Ban tổ chức cấp ủy hoặc cơ quan tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ ở mỗi cấp có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền về những tập thể, cá nhân cần gợi ý và nội dung kiểm điểm.

4.2. Tổ chức kiểm điểm

- Kiểm điểm đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hằng năm được tiến hành vào dịp cuối năm. Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau, người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau. Cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện kiểm điểm sau khi các tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể đã hoàn thành kiểm điểm. Những chi bộ có tổ đảng thì có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ.

- Người đứng đầu hoặc người được ủy quyền trình bày báo cáo kiểm điểm của tập thể; từng thành viên trong tập thể tham gia góp ý và làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể. Người đứng đầu tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.

- Cá nhân trình bày bản tự kiểm điểm; từng thành viên trong tập thể góp ý, phê bình; người chủ trì kết luận những ưu, khuyết điểm của từng cá nhân; cá nhân tiếp thu, hoàn thiện bản tự kiểm điểm. Khi kiểm điểm người đứng đầu thì phân công đồng chí cấp phó chủ trì. Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi nào thực hiện kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó, ở chi bộ tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

- Cấp ủy cấp trên xây dựng kế hoạch, lập các đoàn công tác dự, chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gợi ý kiểm điểm và phân công cấp ủy viên, cán bộ các ban tham mưu, giúp việc của cấp ủy dự, chỉ đạo và tổng hợp kết quả kiểm điểm ở cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý cấp dưới báo cáo cấp ủy.

- Thời gian tổ chức kiểm điểm của tập thể, cá nhân Ban Thường vụ Tỉnh ủy tối thiểu là 02 ngày; ban thường vụ cấp ủy cấp trên cơ sở tối thiểu là 1,5 ngày (*riêng Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy Quân sự tỉnh; Đảng ủy: khối Cơ quan, Doanh nghiệp tỉnh có thể tổ chức 01 ngày*), những nơi được Ban Thường vụ Tỉnh ủy gợi ý kiểm điểm tối thiểu là 02 ngày. Ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo, quản lý trực thuộc Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh; tập thể lãnh đạo, quản lý các phòng, ban, đơn vị cấp huyện và tương đương tối thiểu 1/2 ngày. Những nơi được Ban Thường vụ Tỉnh ủy gợi ý kiểm điểm tối thiểu là 01 ngày; các đảng ủy cơ sở tối thiểu 01 ngày, các tập thể lãnh đạo, quản lý còn lại là 1/2 ngày.

B. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng

1.1. Đối tượng

- Đảng bộ huyện, thành phố; các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy.
- Đảng bộ cơ sở (*bao gồm cả đảng bộ cơ sở được giao quyền cấp trên cơ sở*) và chi bộ cơ sở.
- Đảng bộ bộ phận và chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở.

1.2. Khung tiêu chí đánh giá (*điểm chấm chung của các tiêu chí 90 điểm, điểm cộng hoàn thành xuất sắc trong các tiêu chí 10 điểm, tổng số điểm tối đa 100 điểm*)

a) Các tiêu chí về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị (40 điểm)

- *Công tác chính trị tư tưởng*: Tuyên truyền, giáo dục Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh; quán triệt, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên. Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên; định hướng tư tưởng đối với đảng viên (**10 điểm**).

- *Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ*: Kết quả thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và bí thư chi bộ; quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới; giới thiệu đảng viên đang công tác giữ mối liên hệ với cấp ủy nơi cư trú. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến; củng cố tổ chức đảng và giúp đỡ, giáo dục đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ (**10 điểm**).

- *Lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội*: Lãnh đạo xây dựng các tổ chức vững mạnh; phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền, xem xét, giải quyết những vấn đề nảy sinh ở địa phương, cơ quan, đơn

vị; kết quả phối hợp công tác; phát huy sức mạnh tổng hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội **(10 điểm)**.

- *Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng*: Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ. Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo; phát hiện, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm **(10 điểm)**.

b) Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (45 điểm)

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ được giao **(5 điểm)**.

- Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị **(30 điểm)**.

- Kết quả đánh giá, xếp loại chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc **(10 điểm)**.

c) Kết quả khắc phục hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra của năm trước (5 điểm)

d) Thực hiện việc trừ điểm và cộng điểm

- Việc trừ điểm phải được thể hiện rõ ở nội dung, tiêu chí nào? nêu rõ lý do; cá nhân, tập thể nào chịu trách nhiệm.

- Việc cộng điểm hoàn thành xuất sắc trong các tiêu chí được thực hiện tối đa không quá 2 điểm/01 nội dung, thành tích; nêu rõ thành tích nổi bật, điển hình được cộng điểm.

- Điểm cộng và điểm trừ được tính tối thiểu là 0,5 điểm.

Căn cứ vào từng loại hình tổ chức cơ sở đảng, các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy cụ thể hóa nội dung trừ điểm và cộng điểm cho phù hợp.

1.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (từ 95 điểm trở lên)

- Là đảng bộ (chi bộ) có nhiều thành tích nổi bật; khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình để các tổ chức đảng khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, nhiệm vụ chính trị được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “*Xuất sắc*”, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “*Tốt*” trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành nhiệm vụ*” trở lên, trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên. Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành nhiệm vụ*” trở lên, trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên.

- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tổ chức đảng được xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” không vượt quá 20% số tổ chức đảng cùng cấp

trực thuộc được xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” của từng đảng bộ.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ (từ 80 điểm đến dưới 95 điểm)

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, nhiệm vụ chính trị được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “*Tốt*” trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “*Trung bình*” trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên, trong đó có từ 60% được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên. Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên, trong đó có từ 60% được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên.

- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên.

c) Hoàn thành nhiệm vụ (từ 50 điểm đến dưới 80 điểm)

- Các tiêu chí đều đánh giá đạt cấp độ “*Trung bình*” trở lên.

- Tổ chức đảng không bị xử lý kỷ luật (trừ trường hợp bị kỷ luật nhưng tự phát hiện và khắc phục hậu quả).

d) Không hoàn thành nhiệm vụ (dưới 50 điểm)

Là đảng bộ (chi bộ) không đạt mức “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, nhiệm vụ chính trị được cấp có thẩm quyền giao (*trừ trường hợp bất khả kháng*) hoặc các chương trình, kế hoạch về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị của đảng bộ ở mức kém.

- Có từ 02 tổ chức trong các tổ chức: Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp xếp loại chất lượng “*Không hoàn thành tốt nhiệm vụ*”.

- Tổ chức đảng bị xử lý kỷ luật.

- Đảng bộ có trên 20% số tổ chức đảng trực thuộc xếp loại “*Không hoàn thành tốt nhiệm vụ*”, chi bộ cơ sở có trên 20% số đảng viên xếp loại “*Không hoàn thành tốt nhiệm vụ*”.

1.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

a) Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy

- Các cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ mình.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ trực thuộc.

b) Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng

- Cấp ủy cơ sở (*chi bộ nơi không có chi ủy*) tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ mình.

- Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc.

c) Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở

- Đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ bộ phận, chi bộ mình.

- Trên cơ sở kết quả tự đánh giá, xếp loại của các đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc, đảng ủy cơ sở xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc.

1.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

- Thường trực cấp ủy cấp huyện; thường trực đảng ủy; bí thư, phó bí thư chi ủy, chi bộ (*nơi không có chi ủy*) dự kiến điểm chấm theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy; mức đánh giá các cấp độ “*Xuất sắc*” hoặc “*Tốt*” hoặc “*Trung bình*” hoặc “*Kém*” vào ô tương ứng theo Mẫu 01 quy định này.

- Hội nghị ban thường vụ cấp ủy cấp huyện, đảng ủy, chi ủy, chi bộ (*nơi không có chi ủy*) thảo luận, biểu quyết xác định mức xếp loại chất lượng của đảng bộ, chi bộ theo từng tiêu chí, báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

a) Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy

Ban Tổ chức Tỉnh ủy sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các chủ thể liên quan ở cấp tỉnh gồm: (1) Các cơ quan tham mưu giúp việc của Tỉnh ủy; (2) Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc; (3) Ban thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh tham gia đánh giá các nội dung tiêu chí theo chức năng, nhiệm vụ công tác của mình.

b) Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng

Ban tổ chức cấp ủy cấp huyện sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các chủ thể liên quan ở cấp huyện (*đối tượng, nội dung lấy ý kiến do cấp ủy cấp huyện quy định*).

Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và ý kiến tham gia của các chủ thể, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy.

- Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc theo quy trình tương tự cấp tỉnh.

- Đảng ủy cơ sở xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các đảng bộ bộ phận và chi bộ trực thuộc.

2. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

2.1. Đối tượng

Đảng viên trong toàn Đảng (*trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng*). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy vẫn phải đánh giá, xếp loại chất lượng.

2.2. Khung tiêu chí đánh giá (điểm chấm chung của các tiêu chí 90 điểm, điểm cộng hoàn thành xuất sắc trong các tiêu chí 10 điểm, tổng số điểm tối đa 100 điểm)

a) Về chính trị tư tưởng; đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc (35 điểm)

- *Tư tưởng chính trị*: Trung thành với Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các chỉ thị, nghị quyết, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng **(9 điểm)**.

- *Phẩm chất đạo đức, lối sống*: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ **(9 điểm)**.

- *Ý thức tổ chức kỷ luật*: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng, đóng đảng phí theo quy định; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú; trách nhiệm nêu gương của đảng viên **(9 điểm)**.

- *Tác phong, lề lối làm việc*: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp **(8 điểm)**.

- Kết quả đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” của cá nhân (nếu có).

b) Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao (45 điểm)

- Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (đảng, chính quyền, đoàn thể) **(10 điểm)**.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm. Đối với đảng viên là công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách và những người khác hưởng lương từ ngân sách nhà nước cần làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân. Đối với đảng viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý còn phải kiểm điểm, đánh giá sâu sắc các nội dung theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, Quy định này và kết quả đánh giá tín nhiệm định kỳ (nếu có) **(35 điểm)**.

c) Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm (5 điểm).

d) Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước (5 điểm)

đ) Kết quả kiểm điểm theo gợi ý của cấp có thẩm quyền (nếu có).

e) Thực hiện việc trừ điểm và cộng điểm

- Việc trừ điểm phải được thể hiện rõ ở nội dung, tiêu chí nào? nêu rõ nguyên nhân, lý do; hướng khắc phục, sửa chữa.

- Việc cộng điểm hoàn thành xuất sắc trong các tiêu chí được thực hiện tối đa không quá 2 điểm/01 nội dung, thành tích; nêu rõ thành tích nổi bật, điển hình trong công tác được các đảng viên khác học tập, noi theo.

- Điểm cộng và điểm trừ được tính tối thiểu là 0,5 điểm.

2.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (từ 95 điểm trở lên)

- Là đảng viên thực sự tiêu biểu về năng lực, phẩm chất đạo đức, lối sống, luôn đi đầu về đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể lượng hóa được, có nhiều thành tích nổi bật trong công tác được các đảng viên khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao đều đánh giá đạt cấp độ “*Xuất sắc*”; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “*Tốt*” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách, người hưởng lương, phụ cấp từ ngân sách nhà nước phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách, người hưởng lương, phụ cấp từ ngân sách nhà nước mức “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*”.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng đảng viên được xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” không vượt quá 20% số được xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trong từng tổ chức cơ sở đảng, đảng bộ cấp trên cơ sở.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ (từ 80 đến dưới 95 điểm)

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao đều đánh giá đạt cấp độ “*Tốt*” trở lên; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “*Trung bình*” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương từ ngân sách nhà nước phải được xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên.

c) Hoàn thành nhiệm vụ (từ 50 đến dưới 80 điểm)

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “*Trung bình*” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương từ ngân sách nhà nước phải được xếp loại “*Hoàn thành nhiệm vụ*” trở lên.

d) Không hoàn thành nhiệm vụ (dưới 50 điểm)

Là đảng viên không đạt mức “*Hoàn thành nhiệm vụ*” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận đánh giá có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”.

- Chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác được giao trong năm.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương từ ngân sách nhà nước xếp loại mức “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”.

- Đảng viên bị thi hành kỷ luật trong năm (*một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại*).

2.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

- Đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng đảng viên.
- Từng đảng viên tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

2.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng đối tượng, đảng viên tự phân tích chất lượng (*xác định cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể*) và xem xét, tự nhận mức chất lượng trong Mẫu 02; báo cáo trước chi bộ trong cuộc họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên cuối năm.

Bước 2: Quyết định xếp loại chất lượng đối với đảng viên

- Chi ủy (*bí thư chi bộ nơi không có chi ủy*) tổng hợp mức tự xếp loại của đảng viên; ý kiến nhận xét của chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú để đề xuất mức xếp loại của từng đảng viên. Chi bộ tiến hành thảo luận mức xếp loại do chi ủy (*bí thư chi bộ nơi không có chi ủy*) đề xuất trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- Chi ủy (*bí thư chi bộ nơi không có chi ủy*) tổ chức để đảng viên bỏ phiếu đề xuất mức xếp loại đối với từng đảng viên của chi bộ; sau đó, tổng hợp kết quả, đề xuất mức xếp loại chất lượng đối với từng đảng viên để báo cáo đảng ủy cơ sở.
- Bộ phận giúp việc cấp ủy tổng hợp, thẩm định báo cáo của các chi bộ trực thuộc để đảng ủy cơ sở xem xét quyết định xếp loại chất lượng đảng viên. Đối với chi bộ cơ sở do chi bộ quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

3. Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý

3.1. Đối tượng

- Cấp tỉnh: (1) Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, các đơn vị sự nghiệp thuộc Tỉnh ủy; (2) Tập thể Thường trực HĐND tỉnh, tập thể lãnh đạo UBND tỉnh (3) Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Ban thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh, (4) Tập thể lãnh đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh, các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc UBND tỉnh.
- Cấp huyện: Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện, cấp ủy cơ sở; Thường trực HĐND, tập thể lãnh đạo UBND; Ủy ban MTTQ Việt Nam, Ban thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội huyện; các tập thể lãnh đạo, quản lý khác do ban thường vụ cấp ủy cấp huyện quyết định và hướng dẫn.

Lưu ý: Chỉ đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức có từ 02 lãnh đạo, quản lý trực tiếp trở lên. Những cơ quan, đơn vị, tổ chức chỉ có 01 lãnh đạo quản lý thực hiện theo Mục 4.

3.2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; quy chế làm việc; xây dựng đoàn kết nội bộ.

- Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

b) Về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

+ Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có).

- Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp.

c) Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra

3.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là tập thể đoàn kết, có phẩm chất, năng lực, uy tín, khẳng định rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức, địa phương, cơ quan, đơn vị; có đổi mới, sáng tạo, có sản phẩm cụ thể; tích cực cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác; xây dựng đơn vị phát triển toàn diện, giữ vị trí hàng đầu trong địa phương, ngành, lĩnh vực.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “*Xuất sắc*”, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “*Tốt*” trở lên.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tập thể lãnh đạo, quản lý được xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” không vượt quá 20% số được xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” theo từng đối tượng tập thể lãnh đạo, quản lý trực thuộc cấp tỉnh hoặc cấp huyện. Mức xếp loại chất lượng của tập thể lãnh đạo, quản lý không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “*Tốt*” trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “*Trung bình*” trở lên.

- Không có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “*Trung bình*” trở lên.

- Không có thành viên nào bị kỷ luật (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là tập thể không đạt mức “*Hoàn thành nhiệm vụ*” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận mất đoàn kết nội bộ hoặc có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm, các chỉ tiêu chủ yếu không đạt 100% (*trừ trường hợp bất khả kháng*).

- Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật.

- Có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên (*một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại*).

3.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

a) Cấp tỉnh

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định đánh giá xếp loại chất lượng: (1) Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, các đơn vị sự nghiệp thuộc Tỉnh ủy; (2) Tập thể Thường trực HĐND tỉnh, tập thể lãnh đạo UBND tỉnh, các ban của HĐND tỉnh (3) Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Ban thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Ban cán sự đảng UBND tỉnh xem xét, quyết định xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập doanh nghiệp Nhà nước thuộc UBND tỉnh, báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) để theo dõi, tổng hợp. Giao UBND tỉnh hướng dẫn cụ thể việc đánh giá, xếp loại đối với tập thể lãnh đạo các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập doanh nghiệp Nhà nước thuộc UBND tỉnh.

b) Đánh giá, xếp loại ban thường vụ cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- Ban thường vụ cấp ủy tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy chủ trì tổ chức thực hiện xem xét, quyết định xếp loại chất lượng.

c) Đánh giá, xếp loại cấp ủy cơ sở, tập thể lãnh đạo, quản lý thuộc cấp huyện

- Đảng ủy, chi ủy cơ sở tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Ban thường vụ cấp ủy cấp trên cơ sở chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng cấp ủy cơ sở.

Các tập thể lãnh đạo quản lý cấp huyện do Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện chủ trì xem xét, quyết định xếp loại chất lượng hoặc giao cho UBND cấp huyện xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể lãnh đạo, quản lý thuộc khối UBND huyện.

3.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ

thể cho từng loại hình đối tượng, tập thể lãnh đạo, quản lý tự phân tích chất lượng (*xác định các cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể*); xem xét, tự nhận mức chất lượng trong Mẫu 01 và báo cáo cấp ủy có thẩm quyền.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

a) Đối với đánh giá, xếp loại các tập thể lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh:

(1) Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, các đơn vị sự nghiệp thuộc Tỉnh ủy; (2) Tập thể Thường trực HĐND tỉnh, tập thể lãnh đạo UBND tỉnh (3) Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Ban thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh gửi kết quả tự đánh giá, xếp loại về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

b) Đối với đánh giá, xếp loại ban thường vụ cấp ủy cấp huyện

Ban Tổ chức Tỉnh ủy sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các chủ thể liên quan ở cấp tỉnh gồm: (1) Các cơ quan tham mưu giúp việc của Tỉnh ủy; (2) Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc; (3) Ban thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh tham gia đánh giá các nội dung tiêu chí theo chức năng, nhiệm vụ công tác của mình.

c) Đối với đánh giá, xếp loại cấp ủy cơ sở và tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị cấp huyện

Ban tổ chức cấp ủy cấp huyện sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại chất lượng của các chủ thể liên quan ở cấp huyện (*đối tượng, nội dung lấy ý kiến do cấp ủy cấp huyện quy định*).

Đối với việc đánh giá tập thể lãnh đạo, quản lý các đơn vị thuộc cấp huyện, nếu thấy cần thiết có thể lấy ý kiến đánh giá của các cơ quan ngành dọc của tỉnh.

Bước 3: Quyết định mức xếp loại chất lượng

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đối với các tập thể lãnh đạo, quản lý trực thuộc.

- Ban Tổ chức cấp ủy cấp trên cơ sở (*hoặc cơ quan giúp việc cấp ủy*) chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể, báo cáo ban thường vụ cấp ủy xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đối với các tập thể lãnh đạo, quản lý trực thuộc.

4. Đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

- Thực hiện theo Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Bổ sung vào tiêu chí đánh giá, xếp loại về: tinh thần đổi mới sáng tạo, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ và có sản phẩm cụ thể lượng hóa được; trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp.

- Sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại tổ chức, tập thể, cá nhân ở địa phương, cơ quan, đơn vị thì đánh giá, xếp loại người đứng đầu. Đảng viên là thành viên tập thể cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp trên sinh hoạt tại chi bộ thì đánh giá, xếp loại đảng viên ở chi bộ trước (*chỉ đánh giá những nhiệm vụ được chi bộ phân công*), xếp loại ở tập thể cán bộ lãnh đạo, quản lý sau. Mức xếp loại chất lượng của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý và tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu (*trừ bí thư chi bộ ở các chi bộ thôn, tổ dân phố không là cán bộ, công chức ở các xã, phường, thị trấn; bí thư chi bộ, đảng bộ cơ sở ở các doanh nghiệp đơn vị kinh tế tư nhân*).

- Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” không vượt quá 20% số được xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” theo chức danh tương đương ở từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực.

5. Khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên

- Đối với tổ chức đảng: Các cấp ủy lựa chọn những tổ chức đảng được xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” để xét khen thưởng đạt tiêu chuẩn “*Trong sạch, vững mạnh*” tiêu biểu trong năm; 5 năm liền.

- Đối với đảng viên: Các cấp ủy lựa chọn những đảng viên được xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” để xét khen thưởng đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” trong năm; 5 năm liền.

6. Một số điểm lưu ý trong đánh giá, xếp loại chất lượng

- Hằng năm, các tổ chức, cơ quan, đơn vị giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể (*hoặc xác định chỉ tiêu, nhiệm vụ theo nghị quyết, chương trình, kế hoạch*) đối với từng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý để làm căn cứ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại chất lượng. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại chất lượng thì phải tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng trong thời gian sớm nhất.

- Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân thành viên sau. Đảng viên là công chức, viên chức thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại công chức, viên chức. Những người đảm nhiệm nhiều chức vụ công tác, phải kiểm điểm ở nhiều nơi mà có sự khác nhau khi biểu quyết mức chất lượng ở mỗi nơi thì cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định mức chất lượng.

- Cấp có thẩm quyền thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá.

- Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm hoặc không đảm bảo điều kiện của mức đã xếp loại thì hủy bỏ kết quả và xếp loại lại.

- Không đánh giá, xếp loại đối với tổ chức đảng mới thành lập chưa đủ 06 tháng, đảng viên mới kết nạp chưa đủ 06 tháng, nhưng vẫn phải kiểm điểm đảng viên tính từ ngày kết nạp vào Đảng. Đảng viên nghỉ ốm từ 03 tháng trở lên không xếp loại đạt mức “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên; đảng viên nghỉ thai sản thì kết

quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng trong thời gian làm việc thực tế của năm đó.

- Đảng viên khi chuyển công tác thì chi bộ nơi tiếp nhận có trách nhiệm đánh giá, xếp loại chất lượng. Đối với trường hợp có thời gian công tác ở chi bộ, cơ quan, đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi chuyển đi.

- Đảng viên sinh hoạt tạm thời được đánh giá, xếp loại chất lượng ở chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng, đảng viên sinh hoạt tạm thời lấy nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời nộp cho chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

- Trường hợp cá nhân chuyển đến là người đứng đầu mà không liên quan đến mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị mới thì không áp dụng quy định “Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu”.

- Đối với đảng viên vi phạm kỷ luật ở tổ chức đảng nơi công tác trước đó nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở tổ chức đảng mới chuyển đến thì tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của tổ chức đảng nơi xảy ra vi phạm.

- Những nơi có dưới 05 tổ chức đảng; 05 tập thể lãnh đạo, quản lý; 05 đảng viên; 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” thì chọn 01 tổ chức đảng; 01 tập thể lãnh đạo, quản lý; 01 đảng viên; 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” nếu đủ điều kiện.

- Đối với tổ chức đảng mới chia tách, sáp nhập thì lấy các nhiệm vụ chính trước khi chia tách, sáp nhập và các nội dung kiểm điểm, đánh giá theo Quy định này làm cơ sở để kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể và cá nhân theo quy định.

- Ở những nơi có điều kiện nên tổ chức đánh giá theo tháng, quý, 06 tháng; có thể thí điểm các phương pháp đánh giá phù hợp, có hiệu quả và đảm bảo kết quả thực chất hơn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Quy định số 132-QĐ/TW ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương và Quy định này, các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy triển khai thực hiện một số nội dung chủ yếu sau:

- Hướng dẫn việc nhận diện các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và cụ thể hóa nội dung kiểm điểm cho phù hợp với từng đối tượng tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý và từng đối tượng đảng viên, nhất là đối với đảng viên hưu trí không tham gia công tác tại địa phương.

- Xác định cụ thể đối tượng, nội dung lấy ý kiến của các chủ thể liên quan; xây dựng, hoàn thiện các biểu mẫu, trình tự, thủ tục cho phù hợp với từng loại hình tổ chức đảng, đối tượng đảng viên, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý, đặc điểm, tình hình địa phương, lĩnh vực, ngành

- Chỉ đạo chính quyền (*cơ quan, đơn vị*), Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức, cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức hằng năm, đảm bảo hiệu quả, thực chất.

- Hằng năm, chủ động xây dựng kế hoạch kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân ở cấp mình, đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện ở cấp dưới bảo đảm đúng mục đích, yêu cầu và tiến độ đề ra. Chú trọng việc sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm; kịp thời đề ra giải pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm; tập trung củng cố các tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo quản lý và đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

2. Hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể, cá nhân được quản lý theo quy định. Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy gửi hồ sơ kiểm điểm của tập thể, cá nhân thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên về Ban Tổ chức Tỉnh ủy trước ngày 15 tháng 01 năm sau.

3. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn chấm điểm, đánh giá, xếp loại đảng bộ cấp trên cơ sở, cấp cơ sở và đảng viên; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy định này; phối hợp cùng Ủy Ban Kiểm tra Tỉnh ủy cử cán bộ dự và tổng hợp kết quả kiểm điểm ở ban thường vụ các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; dự, theo dõi, kiểm tra ở các sở, ban, ngành cấp tỉnh, cấp ủy cơ sở khi có yêu cầu; chủ trì xây dựng báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá chất lượng định kỳ hằng năm.

4. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy dự, chỉ đạo kiểm điểm đối với địa phương, lĩnh vực, ngành được phân công theo dõi.

Quy định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quy định số 03-QĐi/TU ngày 15/11/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cấp ủy, tổ chức đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*). RL

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (báo cáo),
- Vụ III- BTC Trung ương (báo cáo),
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, XD1.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Nguyễn Xuân Tiến

ĐẢNG BỘ...
(Tập thể kiểm điểm)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
....., ngày.....tháng..... năm.....

BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM TẬP THỂ

Năm...

Căn cứ kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương (cơ quan, đơn vị); tập thể ... kiểm điểm với các nội dung chủ yếu sau:

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên; xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác của tập thể.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo các mặt công tác của địa phương, cơ quan, đơn vị trong năm; kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

3. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

4. Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

5. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua, khen thưởng.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm (theo 05 nội dung nêu trên).
2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- ☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

IV. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

V. Trách nhiệm của tập thể, cá nhân

Về những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; nguyên tắc tập trung dân chủ; các quy định, quy chế làm việc; công tác tổ chức, cán bộ; quản lý đảng viên; đổi mới phương thức lãnh đạo; các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; kết quả xử lý sai phạm đối với tập thể, cá nhân ...

VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

VII. Đề nghị mức xếp loại chất lượng

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành nhiệm vụ
- ☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

T/M TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG BỘ

Chi bộ:

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày.....tháng.....năm

BẢN KIỂM ĐIỂM CÁ NHÂN

Năm.....

Họ và tên:

Ngày sinh:

Chức vụ Đảng:

Chức vụ chính quyền:

Chức vụ đoàn thể:

Đơn vị công tác:

Chi bộ

I. Ưu điểm, kết quả đạt được*1. Về tư tưởng chính trị; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc*

- Về tư tưởng chính trị.

- Về phẩm chất đạo đức, lối sống.

- Về ý thức tổ chức kỷ luật.

- Về tác phong, lề lối làm việc.

- Việc đấu tranh phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân (*Đối chiếu với 27 biểu hiện, cá nhân tự nhận diện*).*Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:*☐ Xuất sắc☐ Tốt☐ Trung bình☐ Kém*2. Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao*

- Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (đảng, chính quyền, đoàn thể).

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

- Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:☐ Xuất sắc☐ Tốt☐ Trung bình☐ Kém*3. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm**Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:*☐ Xuất sắc☐ Tốt☐ Trung bình☐ Kém

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm (theo 03 nội dung nêu trên).
2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (*đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục*); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của cá nhân.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- ☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

IV. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

V. Làm rõ trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (nếu có)

Về những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; nguyên tắc tập trung dân chủ; các quy định, quy chế làm việc; công tác tổ chức, cán bộ; quản lý đảng viên; đổi mới phương thức lãnh đạo; các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; kết quả xử lý sai phạm đối với tập thể, cá nhân...

VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

VII. Tự nhận mức xếp loại chất lượng

1. Xếp loại cán bộ, công chức, viên chức (đối với cán bộ, công chức, viên chức).

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành nhiệm vụ
- ☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

2. Xếp loại đảng viên

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành nhiệm vụ
- ☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức

Nhận xét, đánh giá của người quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức:

.....

- Mức xếp loại chất lượng công chức, viên chức:

.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

- Nhận xét, đánh giá của chi ủy:

- Chi bộ đề xuất xếp loại mức chất lượng:

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên)

Đảng ủy, chi ủy cơ sở xếp loại mức chất lượng:

.....

T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)